TOÀ ÁN N DÂN **KHU VỰC 1 - P**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2026/HS - ST
Ngày 14/5/2026

N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN N DÂN KHU VỰC 1 - PH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị H

Các Hội thẩm N dân: Ông Nguyễn Duy T

Bà Kim Linh Ch - Giáo viên

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Bích H - Thư ký Tòa án N dân khu vực 1 - P.

- Đại diện Viện kiểm sát N dân khu vực 1 - P tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Tr - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án N dân khu vực 1 - P đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2026/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2025/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2026 đối với:

Bị cáo: **Nguyễn Đức N**, sinh ngày 22 tháng 05 năm 2009 tại phường Â, tỉnh P (khi phạm tội 16 tuổi 06 tháng 27 ngày); Nơi thường trú: Tổ 9, khu dân cư Nguyễn Trãi, phường Â, tỉnh P; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tiền án, tiền sự: Không; Bố đẻ: Không xác định; Mẹ đẻ bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1988; Vợ con: Chưa có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/12/2025. Qua xác minh tại chính quyền địa phương xác định Nguyễn Đức N là đối tượng ham chơi, đua đòi, thường xuyên tụ tập với những thanh thiếu niên hư trên địa bàn, thường xuyên vắng mặt không chịu sự quản lý của gia đình nếu để bị cáo ở ngoài có khả năng sẽ tiếp tục phạm tội mới, chính quyền địa phương không quản lý được. Do đó ngày 22/12/2025, Nguyễn Đức N bị Cơ quan điều tra ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh P. (Có mặt).

- *Người đại diện theo pháp luật của bị cáo:* Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1956. (Là bà trẻ - em gái của ông ngoại bị cáo, nuôi bị cáo từ nhỏ).

Địa chỉ: Tổ 9, khu dân cư Nguyễn Trãi, phường Â, tỉnh P

- *Người bảo vệ quyền và lợi, ích hợp pháp cho bị cáo:* Bà Đỗ Hồng Nhung; Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước số 01 tỉnh P (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Anh Đinh Phúc Th**, sinh năm 2009. Nơi thường trú: Tổ 38, khu 5, phường Vân Phú, tỉnh P, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 50 phút ngày 19/12/2025, tại khu vực đường Hoa Vương gần cổng Trường Tiểu học Chính Nghĩa thuộc khu Minh Hà 2, phường Th, tỉnh P. Tổ công tác Công an phường Th, tỉnh P trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tuần tra đã phát hiện 03 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, 03 nam thanh niên lần lượt khai nhận họ tên gồm: Đinh Phúc Th, sinh ngày 16/03/2009, HKTT: Tổ 38, khu 5, phường Vân Phú, tỉnh P; Nguyễn Đức N, sinh ngày 22/5/2009, HKTT: Tổ 9, Khu dân cư Nguyễn Trãi, phường Â, tỉnh P và Lê Hồng Công, sinh năm 2007, HKTT: Khu Cao Bang, phường Â, tỉnh P. Quá trình kiểm tra, Đinh Phúc Th tự giác giao nộp 01 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm viền màu đỏ bên trong có chứa chất thảo mộc khô, Th khai nhận đây là túi ma túy cần sa của Th mua của Nguyễn Trung Việt, sinh năm 2006, HKTT: Phường Â, tỉnh P, Th vừa nhận túi ma túy cần sa trên từ Nguyễn Đức N (N là bạn của Nguyễn Trung Việt). Tiếp tục kiểm tra đối với Nguyễn Đức N, N thừa nhận vừa giao túi ma túy cần sa trên cho Th thì bị cơ quan Công an phát hiện đồng thời Nguyễn Đức N cũng tự giác lấy từ túi ở tay áo bên trái N đang mặc ra 01 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm viền màu đỏ bên trong có chứa chất thảo mộc khô giao nộp cho cơ quan công an và khai nhận đây là túi ma túy cần sa mà Nguyễn Trung Việt nhờ N cầm về cho Việt. Kiểm tra đối với Lê Hồng Công, Công khai nhận vừa chở N đến gặp Đinh Phúc Th, mục đích để N đưa túi ma túy cần sa bán cho Th. Khi N vừa đưa túi ma túy cần sa cho Th thì bị cơ quan Công an phát hiện.

Tại chỗ, Cơ quan công an đã lập biên bản sự việc và thu giữ 01 túi ma túy cần sa của Th; 01 túi ma túy cần sa của N. Ngoài ra còn tạm giữ của Lê Hồng Công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A14 màu tím, điện thoại đã qua sử dụng số IMEI 1: 357368583606546, số IMEI 2: 3547976836066542 gắn thẻ sim có số thuê bao 0962418654 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu xám - đỏ đã qua sử dụng Biển kiểm soát (BKS): 19AA-342.54 (xe không có gương chiếu hậu); tạm giữ của Nguyễn Đức N 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung A12 màu đen, đã qua sử dụng, màn hình bị nứt vỡ, số IMEI1: 3548903802755863, số IMEI2: 356995620275868 gắn thẻ sim số thuê bao 0377496411.

Tại Cơ quan điều tra, Đinh Phúc Th, Lê Hồng Công và Nguyễn Đức N khai nhận nguồn gốc số ma túy cần sa bị thu giữ và diễn biến hành vi phạm tội cụ thể như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy cần sa nên khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 18/12/2025, Th đi bộ một mình ra quán NET TITAN ở khu vực dốc Việt Lâm (gần Trường Đại học Công Nghiệp Việt Trì) thuộc phường Th, tỉnh P. Th sử dụng máy tính để đăng nhập vào tài khoản FACEBOOK của Th mang tên "Phúc Th" rồi sử dụng ứng dụng MESSENGER của Th nhắn tin tới tài khoản FACEBOOK của bạn quen từ trước mang tên "Nguyễn Trung Việt" của Nguyễn Trung Việt để hỏi mua ma túy cần sa của Việt, sau khi trao đổi Việt đồng ý bán 01 túi ma tuý cần sa cho Th với giá 1.200.000đ *(Một triệu, hai trăm nghìn đồng)*, đồng thời Việt gửi cho Th hình ảnh có kèm mã QR CODE là tài khoản ngân hàng của Việt mở tại Ngân hàng

TMCP Công thương Việt Nam (VIETINBANK) có số 104667897890 mang tên Nguyễn Trung Việt và bảo Th chuyển khoản số tiền 1.200.000đ *(Một triệu, hai trăm nghìn đồng)* vào tài khoản trên. Th đồng ý nhưng do Th không có tài khoản ngân hàng nên Th đi bộ đến quán kinh doanh tạp hóa gần Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì nhờ bà Nguyễn Thị Kim Liên, sinh năm 1969, HKTT: Tổ 44, phố Tiên Phú, phường Th, tỉnh P chuyển khoản số tiền 1.200.000đ *(Một triệu, hai trăm nghìn đồng)* vào tài khoản nêu trên của Nguyễn Trung Việt. Sau khi nhận được tiền mua ma tuý cần sa do Th chuyển, do Việt không có sẵn ma túy cần sa để bán cho Th nên Việt hẹn với Th sẽ giao ma túy cần sa vào ngày hôm sau là ngày 19/12/2025.

Khoảng 19 giờ 35 phút ngày 19/12/2025, Nguyễn Trung Việt nhắn tin qua ứng dụng MESSENGER cho Th để thông báo Việt đã có ma túy cần sa và sẽ mang ma tuý cần sa xuống khu vực gần Trung tâm thương mại VINCOM thuộc phường Th, tỉnh P để giao cho Th. Đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày Th nhận được tin nhắn từ tài khoản FACEBOOK "Công Lê" của bạn quen từ trước là Lê Hồng Công (Công, Th và Việt đều quen biết nhau). Công nhắn tin hẹn Th ra khu vực gần cổng Trường Tiểu học Chính Nghĩa để giao ma túy cần sa cho Th. Sau đó, Th đi bộ đến chỗ hẹn, tại đây Th gặp Công cùng bạn của Công là Nguyễn Đức N, N đưa cho Th 01 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm viền màu đỏ bên trong có chứa thảo mộc khô và nói đây là ma túy cần sa của Nguyễn Trung Việt nhờ N đưa cho Th. Khi Th vừa cầm túi ma túy cần sa do N đưa thì bị Tổ công tác Công an phường Th kiểm tra, phát hiện như đã nêu ở trên.

Căn cứ lời khai của Th, N và Công, Cơ quan điều tra đã đã triệu tập Nguyễn Trung Việt để làm việc. Tại cơ quan điều tra, Việt khai nhận về nguồn gốc số ma tuý cần sa bán cho Đinh Phúc Th cùng diễn biến hành vi phạm tội của mình và Lê Hồng Công, Nguyễn Đức N cụ thể như sau: Ngày 18/12/2025, khi Việt đang ở nhà tại tổ 49, phố Quang Trung, phường Â, tỉnh P, Việt nhận được tin nhắn từ tài khoản FACEBOOK của Đinh Phúc Th mang tên "Phúc Th" nhắn tin qua ứng dụng MESSENGER đến tài khoản của Nguyễn Trung Việt để hỏi mua ma túy cần sa. Việt đồng ý bán ma tuý cần sa cho Th và thỏa thuận giá bán 01 túi ma túy cần sa là 1.200.000đ *(Một triệu, hai trăm nghìn đồng)*, Việt gửi cho Th mã QR CODE số tài khoản 104667897890 mở tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VIETINBANK) mang tên Nguyễn Trung Việt. Đến khoảng 20 giờ ngày 18/12/2025, Việt nhận được số tiền 1.200.000đ *(Một triệu, hai trăm nghìn đồng)* của Th chuyển khoản từ số tài khoản 8889991969 mở tại ngân hàng TMCP Quân Đội (MB BANK), Việt không nhớ tên chủ tài khoản. Do chưa mua được ma túy cần sa nên Việt hẹn Th đến ngày 19/12/2025 sẽ giao ma túy cần sa cho Th.

Đến khoảng 19 giờ 10 phút ngày 19/12/2025, Việt đang chơi điện tử tại quán INTERNET KING GAME thuộc phường Â, tỉnh P cùng với bạn là Nguyễn Đức N. Lúc này, Việt vẫn chưa mua được ma túy cần sa để bán cho Đinh Phúc Th nên Việt có hỏi N xem N có quen biết ai có ma túy cần sa bán để mình đi mua rồi bán lại cho Th. N đồng ý và sử dụng ứng dụng MESSENGER mang tên "Nguyễn Đức N" của N nhắn tin đến tài khoản MESSENGER mang tên "Nguyễn Tiến Dũng" của Nguyễn Tiến Dũng (Dũng là bạn quan biết từ trước của N) để hỏi mua ma túy cần sa và xin số điện thoại của Dũng để chuyển cho Việt để Việt trực tiếp liên hệ, trao đổi với Dũng. Khoảng 21 giờ cùng ngày, sau khi có được số điện thoại của Dũng, Việt dùng

điện thoại di động nhãn hiệu SamSung A12 gắn thẻ sim có số thuê bao 0377496411 của Việt gọi đến số thuê bao 0865935526 của Dũng hỏi mua của Dũng 02 túi ma túy cần sa. Dũng đồng ý bán cho Việt 02 túi ma túy cần sa với giá 800.000đ *(Tám trăm nghìn đồng)* và hẹn Việt ra khu vực Cầu 35 thuộc phường P, tỉnh P để giao dịch mua bán ma túy. Do đang mải chơi điện tử nên Nguyễn Trung Việt đưa cho N số tiền 800.000đ *(Tám trăm nghìn đồng)* và bảo N đi lấy ma túy cần sa cho Việt nhưng do N không có phương tiện để đi nên Việt nhắn tin rủ Lê Hồng Công ra quán INTERNET KING GAME với mục đích nhờ Công đưa N đi. Một lúc sau, Công điều khiển xe máy nhãn hiệu AirBlade màu xám- đỏ đã qua sử dụng BKS: 19AA-342.54 đến, tại đây Việt bảo Công chở N đến khu vực Cầu 35 thuộc phường P, tỉnh P gặp Nguyễn Tiến Dũng để mua 02 túi ma túy cần sa rồi mang xuống khu vực gần Trung tâm thương mại VINCOM thuộc phường Th, tỉnh P để bán cho Đinh Phúc Th 01 túi ma túy cần sa còn 01 túi ma túy cần sa mang về cho Việt để nếu có ai hỏi mua Việt sẽ bán lấy tiền để Việt, N, Công cùng tiêu xài, chơi điện tử. Công và N đồng ý đi bán ma tuý cần sa, trước khi đi Việt đưa cho N chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung A12 gắn thẻ sim có số thuê bao 0377496411 của Việt để tiện liên hệ giao dịch mua bán ma túy cần sa với Dũng và Th. Sau khi Công và N đi mua ma tuý cần sa, Việt đi một mình đến quán BI-A GOLD BILLIARD tại số 266, đường Hùng Vương, phường P, tỉnh P chơi BI-A. Khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày N và Công đi đến khu vực Cầu 35 thuộc phường P, tỉnh P thì gặp Nguyễn Tiến Dũng. Tại đây, N đưa cho Dũng số tiền 800.000đ *(Tám trăm nghìn đồng)*, Dũng cầm tiền rồi đưa lại cho N 02 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm viền màu đỏ bên trong có chứa thảo mộc khô là 02 túi ma túy cần sa mà Việt nhờ N và Công đi lấy. N cất 02 túi ma túy cần sa vừa mua được vào túi áo khoác bên cánh tay trái N đang mặc rồi Công tiếp tục chở N đi đến địa điểm đã hẹn trước để giao ma túy cho Đinh Phúc Th. Do bản thân Công cũng quen biết Th nên Công sử dụng tài khoản MESSENGER tên "Công Lê" của Công nhắn tin đến tài khoản MESSENGER tên "Phúc Th" của Th để nhắn Th ra khu vực Trường Tiểu học Chính Nghĩa nơi Công và N đang đứng đợi sẵn để bán ma túy. Đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày, Th đến điểm hẹn gặp Công và N, khi N vừa đưa bán cho Th 01 túi ma túy cần sa thì bị Tổ công tác Công an phường Th kiểm tra, phát hiện như đã nêu trên.

Căn cứ lời khai của Đinh Phúc Th và Nguyễn Trung Việt, ngày 20/12/2025 cơ quan điều tra đã đã triệu tập Nguyễn Tiến Dũng để làm việc, tại cơ quan điều tra Dũng đã thừa nhận toàn bộ hành vi bán ma túy cần sa ngày 19/12/2025 cho Nguyễn Trung Việt như nội dung Việt, N và Công đã khai. Cơ quan điều tra tiến hành đối chất giữa Dũng, Việt, N, Công và Th, quá trình đối chất cả 05 người đều khai nhận thống nhất với nhau và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Ngày 21/12/2025, Cơ quan điều tra đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Tiến Dũng tại tổ 2, khu 13, phường Phong Châu, tỉnh P. Quá trình khám xét không thu giữ được gì.

Về nguồn gốc 02 túi ma tuý cần sa Dũng đã bán cho Việt vào ngày 19/12/2025, Dũng khai nhận: Dũng mua của một người đàn ông không quen biết trên mạng xã hội Facebook khoảng 01 tháng trước (Dũng không quen biết và không nhớ tài khoản của người này vì Dũng đã xóa tài khoản Facebook ngay sau khi mua ma tuý) với giá 400.000đ *(Bốn trăm nghìn đồng).* Dũng đã bán cho Việt 02 túi ma túy cần sa nêu

trên với giá 800.000đ *(Tám trăm nghìn đồng)*, Dũng được hưởng lợi 400.000đ *(Bốn trăm nghìn đồng)*. Số tiền bán ma túy Dũng đã chi tiêu cá N hết. Cơ quan điều tra tạm giữ của Dũng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro, màu vàng, đã qua sử dụng, số máy MQ083VN/A, số sêri J7H7GRW4CK gắn thẻ sim có số thuê bao 0865935526, Dũng khai nhận đây là điện thoại của Dũng sử dụng hàng ngày và sử dụng để giao dịch mua bán ma túy với Nguyễn Trung Việt.

Để phục vụ yêu cầu điều tra làm rõ vụ án, Công an phường Th tiến hành kiểm tra nhanh ma túy bằng que test nước tiểu đối với Nguyễn Trung Việt, Nguyễn Tiến Dũng, Lê Hồng Công, Nguyễn Đức N và Đinh Phúc Th. Kết quả: Việt, Dũng, Công, N và Th đều âm tính với các chất ma tuý loại MDMA, MORPHINE, METHAMPHETAMINE, KETAMINE.

Ngày 21/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh P ra Quyết định trưng cầu giám định đối với 02 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm viền màu đỏ bên trong đều chứa thảo mộc khô là vật chứng thu giữ của Đinh Phúc Th và Nguyễn Đức N đồng thời trưng cầu các mẫu nước tiểu thu giữ của các đối tượng liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số: 9681/KL-KTHS ngày 22/12/2025 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

" Các mẫu thảo mộc khô thu giữ của Đinh Phúc Th và Nguyễn Đức N gửi giám định là ma túy, loại Cần sa. Khối lượng các mẫu vật lần lượt là 1,481 gam và 1,521 gam.

Đều tìm thấy chất ma túy MDMB-4en-PINACA và MDMB-INACA trong mẫu nước tiểu của Lê Hồng Công ký hiệu số 01 và của Nguyễn Đức N ký hiệu số 02.

Không tìm thấy chất ma túy MDMB-4en-PINACA và MDMB-INACA trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Trung Việt ký hiệu số 03, của Đinh Phúc Th ký hiệu số 04 và của Nguyễn Tiến Dũng số 05.

** MDMB-PINACA là chất ma túy STT: 18, Danh mục I-IB, Nghị định số 28/2026/NĐ-CP ngày 19/01/2026 của Chính Phủ".*

Hoàn lại đối tượng giám định của Đinh Phúc Th là 1,027 gam thảo mộc khô là mẫu vật còn lại sau giám định và của Nguyễn Đức N là 1,115 gam thảo mộc khô là mẫu vật còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Đức N khai nhận bản thân có sử dụng trái phép chất ma túy, lần gần nhất N sử dụng trái phép ma túy TOBACO vào ngày 17/12/2025 cụ thể: Ngày 17/12/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy TOBACO nên N một mình ra khu vực gần Trung tâm Thương mại VINCOM thuộc phường Hùng Vương, tỉnh P tìm mua ma túy TOBACO. Tại đây, N gặp, hỏi và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy TOBACO với giá 250.000đ *(Hai trăm năm mươi nghìn đồng)*. Sau khi mua được ma tuý TOBACO, N đi một mình đến khu vực bờ sông Hồng gần khu vực chợ Mè thuộc phường Phong Châu, tỉnh P một mình sử dụng hết số ma tuý mua được nêu trên bằng hình thức đốt, hút vào cơ thể qua đường hô hấp. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra xác minh xác định Nguyễn Đức N không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 do vậy Cơ quan điều tra chuyển hồ sơ đến Công an phường Th ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo điểm a khoản 1 Điều 30,

Nghị định 282 ngày 30/10/2025 của Chính Phủ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 750.000đ *(Bảy trăm năm mươi nghìn đồng).* N đã nộp phạt ngày 19/03/2026.

Đối với Nguyễn Đức N, do mối quan hệ quen biết với Nguyễn Trung Việt, N đã đi mua ma túy cần sa rồi mang bán cho Đinh Phúc Th giúp Việt nên N đồng phạm với Việt cùng Công về hành vi "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Quá trình điều tra, cơ quan điều tra xác định: N sinh ngày 22/05/2009 tính đến thời điểm N thực hiện hành vi phạm tội N 16 tuổi 06 tháng 27 ngày là người chưa thành niên. Căn cứ khoản 1 Điều 143 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định trong trường hợp vụ án hình sự có bị can là người chưa thành niên thì cơ quan điều tra tách vụ án hình sự để giải quyết vụ án độc lập đối với bị can là người thành niên. Do đó ngày 17/03/2026, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh P đã ra Quyết định tách vụ án hình sự đối với vụ án liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Đức N để điều tra, xử lý độc lập theo quy định.

Đối với hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" của Nguyễn Tiến Dũng, Nguyễn Trung Việt và Lê Hồng Công đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh P khởi tố, điều tra và ra bản kết luận điều tra vụ án hình sự số 260 ngày 20/03/2026 đề nghị truy tố theo luật định.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép ma tuý cần sa của Đinh Phúc Th, do khối lượng ma tuý Th tàng trữ không đủ cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" nên Công an phường Th ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền, số tiền 1.750.000đ *(Một triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng).* Th đã nộp phạt xong ngày 19/03/2026.

Đối với người đàn ông đã bán ma tuý cần sa cho Nguyễn Tiến Dũng thông quan mạng xã hội FACEBOOK; những người đàn ông bán ma túy TOBACO cho Nguyễn Đức N. Do Dũng và N đều không quen biết những người này, không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của những người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với bà Nguyễn Thị Kim Liên là người chuyển tiền hộ Đinh Phúc Th, Th không nói cho bà Liên biết mục đích chuyển tiền để mua ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Nguyên N, điều kiện động cơ mục đích dẫn đến hành vi phạm tội: Bị cáo Nguyễn Đức N đã giúp sức tích cực cho Nguyễn Trung Việt trong việc mua bán ma túy cần sa để hưởng lợi cá N từ hứa hẹn của Việt về việc cùng tiêu xài từ tiền bán ma tuý kiếm được. Bản thân bị can đang ở độ tuổi vị thành niên, chưa có nhiều kinh nghiệm sống, không có công việc ổn định, ham chơi mặc dù nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi nên bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma tuý bị cơ quan công an phát hiện.

Về vật chứng, tài sản bị tạm giữ trong quá trình điều tra vụ án đã được thống kê, đánh giá và chuyển cùng hồ sơ vụ án hình sự khởi tố số 717 ngày 22/12/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh P đối với Nguyễn Tiến Dũng, Nguyễn Trung Việt và Lê Hồng Công về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Về điều kiện kinh tế của bị cáo: Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định bị cáoN không có việc làm ổn định, ngoài đồ dùng sinh hoạt cá N thiết yếu bị cáokhông có tài sản riêng gì có giá trị.

*** Cáo trạng số:** 09/CT-VKS-KV1 ngày 08/4/2026 của Viện kiểm sát N dân khu vực 1 - P đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đức N về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát N dân khu vực 1 - P vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

- Về hình phạt chính:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 12, Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, sửa đổi, bổ sung năm 2025; khoản 6 Điều 12, khoản 4 Điều 115, khoản 1 Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đức N từ 22 *(Hai mươi hai)* tháng tù đến 24 *(Hai mươi tư)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/12/2025.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người chưa thành niên nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý theo hồ sơ vụ án hình sự thụ lý số: 47/2026/TLST-HS ngày 08/4/2026 của Tòa án N dân khu vực 1 - P đối với các bị cáo Nguyễn Tiến Dũng, Nguyễn Trung Việt và Lê Hồng Công bị Viện kiểm sát N dân khu vực 1 - P truy tố về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Đức N phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

* Tại phiên tòa, chủ tọa thay mặt Hội đồng xét xử công bố bản luận cứ bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo như sau: Nhất trí với nội dung bản Cáo trạng cũng như quan điểm truy tố của Viện kiểm sát N dân khu vực 1 - P về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đức N. Tính đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người chưa thành niên nên chưa phát triển đầy đủ về thể chất, tinh thần, suy nghĩ của bị cáo còn non nớt, nông cạn, nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã nhận thức được đó là hành vi sai trái, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân mong nhận được khoan hồng của pháp luật. Bị cáo là người có N thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Công an phường Th, tỉnh P, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh P, Viện kiểm sát N dân khu vực 1 - P, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa anh Đinh Phúc Th là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Xét thấy anh Th đã có lời khai thể hiện trong hồ sơ và việc vắng mặt của anh Th không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:

Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 19/12/2025, tại khu vực Cầu 35 thuộc phường P, tỉnh P, Nguyễn Tiến Dũng đã có hành vi bán trái phép tổng khối lượng 3,002 gam ma túy cần sa cho Nguyễn Trung Việt với giá 800.000đ *(Tám trăm nghìn đồng).* Việt không trực tiếp nhận ma túy mà đưa tiền cho Nguyễn Đức N (N 16 tuổi 06 tháng 27 ngày) để N và Lê Hồng Công gặp Dũng mua ma túy cần sa sau đó bán lại cho Th với giá 1.200.000đ *(Một triệu, hai trăm nghìn đồng).* Sau khi mua được ma tuý cần sa của Dũng, khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày, N được Công điều khiển xe mô tô chở đến khu vực gần cổng Trường Tiểu học Chính Nghĩa thuộc khu Minh Hà 2, phường Th, tỉnh P để bán ma túy cần sa cho Đinh Phúc Th thì bị Tổ công tác - Công an phường Th, tỉnh P phát hiện, lập biên bản sự việc và thu giữ vật chứng. Như vậy, hành vi của Nguyễn Đức N đã đồng phạm với Nguyễn Trung Việt và Lê Hồng Công về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, sửa đổi, bổ sung năm 2025 với tổng khối lượng ma túy N cùng Công đi mua của Dũng để bán cho Th và tàng trữ nhằm để bán là 3,002 gam ma túy cần sa.

Quá trình điều tra xác định N thực hiện hành vi phạm tội khi N 16 tuổi 06 tháng 27 ngày (N là người chưa thành niên). Để đảm bảo nguyên tắc có lợi cho bị can và căn cứ khoản 1 Điều 143 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định vụ án hình sự có bị can là người chưa thành niên thì cơ quan điều tra tách vụ án hình sự để giải quyết vụ án độc lập đối với bị can là người thành niên. Do đó ngày 17/03/2026, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách vụ án hình sự đối với hành vi phạm tội của Nguyễn Đức N để điều tra, truy tố độc lập theo quy định.

Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với thời gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án, phù hợp với kết luận trưng cầu giám định, lời khai của Nguyễn Tiến Dũng, Nguyễn Trung Việt, Lê Hồng Công, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Đức N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, sửa đổi, bổ sung năm 2025 như

Cáo trạng của Viện kiểm sát N dân khu vực 1 - P truy tố về tội danh cũng như điều luật là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, sửa đổi, bổ sung 2025 quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm…".

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của các bị cáo:

Nguyễn Đức N là người đủ năng lực hành vi dân sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an xã hội nên cần phải xử lý thật nghiêm minh và buộc các bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo đã gây ra.

[4]. Về N thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có N thân tốt, không có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Nhưng với hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện là nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử buộc phải áp dụng hình phạt tù nhằm răn đe cao nhất để giáo dục, cải tạo bị cáo. Tuy nhiên để đảm bảo nguyên tắc có lợi cho bị cáo là người chưa thành niên và thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội theo quy định tại khoản 1 Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng đối với người chưa thành niên là không quá ba phần năm mức phạt tù mà điều luật của Bộ luật Hình sự quy định.

Căn cứ Luật Tư pháp người chưa thành niên và Hướng dẫn số: 92/TANDTC-PC ngày 12/3/2026 của Tòa án N dân tối cao về việc "hướng dẫn áp dụng một số quy định của Luật Tư pháp người chưa thành niên". Tòa án N dân khu vực 1 - P đã có văn bản đề nghị Ủy ban N dân phường Â, tỉnh P nơi bị cáo cư trú cử người làm công tác xã hội tham gia tố tụng, nhưng tại phiên tòa sơ thẩm Ủy ban N dân phường Â đã không cử người làm công tác xã hội tham gia phiên tòa. Tuy nhiên theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 38 Luật Tư pháp người chưa thành niên thì bị cáo Nguyễn Đức N thuộc trường hợp không được áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng và người làm công tác xã hội cũng không phải xây dựng biện pháp xử lý chuyển hướng, do vậy việc vắng mặt của người làm công tác xã hội cũng không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo và không ảnh hưởng đến nội dung vụ án.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 6 Điều 12 Luật Tư pháp người chưa thành niên, do bị cáo là người chưa thành niên nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Đã được xử lý theo hồ sơ vụ án hình sự thụ lý số: 47/2026/TLST-HS ngày 08/4/2026 của Tòa án N dân khu vực 1 - P đối với các bị cáo Nguyễn Tiến Dũng,

Nguyễn Trung Việt và Lê Hồng Công bị Viện kiểm sát N dân khu vực 1 - P truy tố về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

[6]. Các nội dung khác:

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Đức N vào ngày 18/12/2025, qua xác minh hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của N không cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý" quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 nên Công an phường Th ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

- Đối với hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" của Nguyễn Tiến Dũng, Nguyễn Trung Việt và Lê Hồng Công đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh P khởi tố, điều tra; Viện kiểm sát N dân khu vực 1 - P truy tố và Tòa án N dân khu vực 1 - P thụ lý, xét xử theo đúng quy định pháp luật.

- Đối với hành vi tàng trữ trái phép ma tuý cần sa của Đinh Phúc Th, do khối lượng ma tuý Th tàng trữ không đủ cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" nên Công an phường Th ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

- Đối với người đàn ông đã bán ma tuý cần sa cho Nguyễn Tiến Dũng thông quan mạng xã hội FACEBOOK; những người đàn ông bán ma túy TOBACO cho Nguyễn Đức N. Do Dũng và N đều không quen biết những người này, không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của những người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý là phù hợp.

- Đối với bà Nguyễn Thị Kim Liên là người chuyển tiền hộ Đinh Phúc Th, Th không nói cho bà Liên biết mục đích chuyển tiền để mua ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Về kháng cáo: Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị cáo, Trợ giúp viên pháp lý, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9]. Xét đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý là có căn cứ được xem xét.

[10]. Xét đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt cũng như những nội dung khác là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, khoản 1 Điều 12 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, sửa đổi, bổ sung năm 2025; khoản 6 Điều 12, khoản 4 Điều 115, khoản 1 Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên, khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức N 22 *(Hai mươi hai)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 19/12/2025.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Đức N.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đức N phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Trợ giúp viên pháp lý, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh P;
- VKSND khu vực 1 - P;
- Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh P;
- Phòng hồ sơ hình sự - Công an tỉnh P;
- THAHS - Công an tỉnh P;
- THADS tỉnh P;
- UBND phường Â, tỉnh P;
- Bị cáo, Trợ giúp viên pháp lý;
- Người đại diện theo pháp luật của bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị H